

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 4 - CẦN THƠ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2026/HS-ST

Ngày: 04-02-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Nhật Trường**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà **Lê Thị Xuân Hiền;**

2/ Ông **Ngô Hoàng Bá;**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Văn Hạnh** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **Trần Hữu Thắng** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ tiến hành xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2026/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2026/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

Nguyễn Văn H (H), sinh ngày 01/01/1975; tại thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: Khu vực T, phường T, thành phố Cần Thơ. Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1942 và bà Lê Thị Thu E (đã chết); A, chị, em ruột: Có 04 người lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1991; Tiền án: Chưa; Tiền sự: 01 lần ngày 27/02/2023, Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, chấp hành xong ngày 21/12/2024.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam Cờ Đ - Trại Tạm giam số 1 Công an thành phố C từ ngày 23/7/2025 đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Nguyễn Lê Minh T (Của), sinh ngày 19/6/1981, tại thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: Ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu H1, (đã chết) và bà Lê Thị N, sinh năm 1956; Anh, chị, em ruột: Có 04 người lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1991; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần ngày 20/6/2025, Nguyễn Lê Minh T bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng, chấp hành từ ngày 22/8/2025 đến ngày 11/10/2025 đang tạm đình chỉ.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam Cờ Đ - Trại Tạm giam số 1 Công an thành phố C từ ngày 11/10/2025 đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

1/. Ông **Lý Xuân C**, sinh ngày 26/01/1996.

Đ1 chỉ: Ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ.

2/. Ông **Nguyễn Tân H2**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ, ngày 23/7/2025 bị cáo Nguyễn Văn H chạy xe đạp từ nhà ở khu vực T, phường T, thành phố Cần Thơ đến khu vực số B thuộc ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ để mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến Kênh G, ấp V, xã V thì gặp bị cáo Nguyễn Lê Minh T (là người nghiện ma túy), tại đây H và T thỏa thuận mỗi người hùn 100.000 đồng mua ma túy về sử dụng, T đưa cho H 100.000 đồng. H nhận tiền của T và chạy xe vào Kênh A, ấp V, xã V gặp một người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) hỏi mua ma túy loại Heroin với giá 200.000 đồng, người phụ nữ đồng ý nhận tiền và đi vào nhà lấy gói giấy bạc bên trong chứa chất bột (dạng cục) màu trắng (ma túy loại Heroin) đưa cho H. Sau khi mua được ma túy, H cầm trên tay trái rồi chạy xe đạp đi về đến khu vực đối diện Kênh G thuộc ấp V, xã V, Hồ N lấy gói giấy bạc (bên trong có chứa ma túy) phân chia thành hai gói giấy bạc (bên trong mỗi gói đều chứa ma túy) để H và T cùng sử dụng (lúc này T đang nằm võng). Khi vừa phân chia xong H thấy lực lượng chức năng nên hoảng sợ, H ném hai gói ma túy xuống đường ngay chân H đang đứng để phi tang nhưng bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ niêm phong ma túy và đưa H về cơ quan điều tra làm rõ. Qua test nhanh đối với H cho kết quả dương tính với ma túy; test nhanh đối với T cho kết quả âm tính với ma túy.

Nguyễn Văn H còn khai nhận vào ngày 21/7/2025, H một mình đi đến khu vực Kênh A, ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ gặp một người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) mua ma túy loại Heroin với giá 300.000 đồng, mua được ma túy H đến khu vực đối diện Kênh G thuộc ấp V, xã V để sử dụng, tại đây có một thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) biết H có ma túy nên hùn ma túy, loại Methamphetamine để trộn vào ma túy Heroin của H rồi sử dụng chung bằng hình thức chích, việc hùn ma túy không có thỏa thuận hay bàn bạc từ trước, cả hai sử dụng hết ma túy và vứt bỏ dụng cụ sử dụng xuống dưới sông C.

Ngoài ra, Nguyễn Lê Minh T và Nguyễn Văn H còn khai nhận vào khoảng cuối năm 2024, T và H mỗi người hùn 100.000 đồng để mua ma túy, T là người trực tiếp đi đến khu vực Kênh A ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ gặp người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng. Mua ma túy

xong, T đem về cùng H sử dụng hết ma túy (bằng hình thức chích), sau khi sử dụng xong vứt bỏ dụng cụ xuống sông C thuộc ấp V, xã V.

Ngày 27/02/2023, Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, chấp hành xong ngày 21/12/2024 (bút lục 136 - 139).

Ngày 25/12/2024, Nguyễn Văn H bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, quận T, thành phố Cần Thơ ra quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, thời hạn 02 năm, kể từ ngày 25/12/2024 đến ngày 25/12/2026

Ngày 20/6/2025, Nguyễn Lê Minh T bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng, chấp hành từ ngày 22/8/2025 đến ngày 11/10/2025 thì tạm đình chỉ thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do T bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và áp dụng biện pháp tạm giam ngày 10/11/2025.

Tang vật thu giữ: 02 gói giấy bạc, bên trong mỗi gói chứa chất bột (dạng cục) màu trắng nghi vấn là ma túy; 01 ống kim tiêm đã qua sử dụng; 01 xe đạp đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 90.000 đồng

Tại kết luận giám định số: 179/KL-KTHS ngày 31/7/2025 của Phòng K Công an thành phố C kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroin, có khối lượng: 0,1002 gam.

Tại kết luận giám định số: 180/KL-KTHS ngày 31/7/2025 của Phòng K Công an thành phố C kết luận, mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn H: Mẫu gửi giám định tìm thấy ma túy, loại Amphetamine, Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKSKV4 ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự; Nguyễn Lê Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H và bị cáo T đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, lời khai nhận phù hợp với những chứng cứ đã được thu thập Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ đã truy tố, không có ý kiến gì khác. Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, không bổ sung gì thêm; đồng thời phát biểu quan điểm luận tội phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và trên cơ sở đó đề nghị:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Lê Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị áp dụng c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 1 Điều 256a, Điều 17; Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù đối với tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt từ 05 năm đến 06 năm tù.

- Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H.

Đề nghị áp dụng c khoản 1 Điều 249; Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1; 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

Về vật chứng: Đối với 01 một mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,06181 gam được niêm phong số 179/KL-KTHS, ngày 31/7/2025; 01 ông kim tiêm liên quan đến vụ án nên tịch thu tiêu hủy

Đối với 01 chiếc xe đạp và số tiền 90.000 đồng bị cáo H dùng để đi mua ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm về với gia đình trở thành người tốt cho xã hội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Vì vậy, có đủ căn cứ xác định: Bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn Lê Minh T là người đã đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Ngày 25/12/2024, Nguyễn Văn H bị Chủ tịch Ủy ban

nhân dân phường T, quận T, thành phố Cần Thơ ra quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, thời hạn 02 năm, kể từ ngày 25/12/2024 đến ngày 25/12/2026, chưa hết thời gian quản lý sau cai nghiện, đến ngày 21/7/2025 H tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine và H3 tại khu vực đối diện Kênh G thuộc ấp V, xã V, thành phố Cần Thơ. Đến ngày 23/7/2025, Nguyễn Văn H và Nguyễn Lê Minh T có hành vi cùng hùn tiền mỗi người 100.000 đồng mua ma túy loại Heroin, khối lượng 0,1002 gam mục đích tàng trữ để sử dụng. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đủ yếu tố phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Lê Minh T đủ yếu tố tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất đồng phạm: Các bị cáo đồng phạm có tính chất giản đơn cả hai chỉ cùng hùn tiền và cùng sử dụng ma túy không có sự bàn bạc hay sắp xếp chặt chẽ.

[4] Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của H và T và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H gây tác hại cho các con nghiện. Ma túy làm hủy hoại sức khỏe, làm mất khả năng lao động, tiêu hao tiền bạc, gây mất trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, ma túy là nguyên nhân phát sinh ra các tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến công tác quản lý người sau cai nghiện tại địa phương và tiềm ẩn nguy cơ tái nghiện, kéo theo nhiều hệ lụy phức tạp về an ninh trật tự. Hành vi của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục, trừng trị các bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[5] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng tuy nhiên bị cáo có 01 tiền sự ngày 27/02/2023, bị cáo Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, chấp hành xong ngày 21/12/2024.

Bị cáo T không có tiết tăng nặng nhưng có nhân thân xấu có 01 lần tiền sự ngày 20/6/2025, bị cáo Nguyễn Lê Minh T bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng, chấp hành từ ngày 22/8/2025 đến ngày 11/10/2025 đang tạm đình chỉ.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Trong điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít

ng nghiêm trọng có trình độ học thức kém nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1; 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo. Bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có trình độ học thức kém nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1; 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[7] *Về hình phạt bổ sung*: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo H và bị cáo T có hoàn cảnh gia đình khó khăn không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Xử lý vật chứng: Đối với 01 một mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,06181 gam được niêm phong số 179/KL-KTHS, ngày 31/7/2025; 01 ông kim tiêm liên quan đến vụ án nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 chiếc xe đạp và số tiền 90.000 đồng bị cáo H dùng để đi mua ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp.

[8] *Các vấn đề khác*: Đối với người phụ nữ bán ma túy cho H vào ngày 21/7/2025, ngày 23/7/2025 và bán cho T vào khoảng cuối năm 2024, do chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên chưa tiếp xúc làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

- Đối với người thanh niên hút ma túy cùng sử dụng với H vào ngày 21/7/2025, do chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên chưa tiếp xúc làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

- Đối với dụng cụ sử dụng ma túy, sau khi sử dụng xong T, H và người thanh niên (không rõ tên, địa chỉ) đã ném bỏ xuống sông nên không thu giữ được nên không xem xét giải quyết là phù hợp.

[9] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Các bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

[10] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố*: Bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Bị cáo **Nguyễn Lê Minh T** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 1 Điều 256a, Điều 17; Điều 38, Điều 47; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025; Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 03 (Ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 (H4) năm tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp bị cáo phải chấp hành hai tội trên là 05 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23/7/2025.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38, Điều 47; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025; Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Minh T 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/10/2025.

2. Về vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ Luật Hình sự Điều 106 bộ Luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 một mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,06181 gam được niêm phong số 179/KL-KTHS, ngày 31/7/2025; 01 ống kim tiêm.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe đạp và tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 90.000 đồng.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn Lê Minh T phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

3. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toad án nhân dân thành phố C xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- THADS TP. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- VKSND khu vực 4 – Cần Thơ;
- Phân trại tạm giam Cờ Đỏ;
- Công an xã thành phố Cần Thơ;
- Bị cáo;- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Nhật Trường

